

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Trình độ đào tạo: Ngành: ..... Mã số: 003**  
**Đại học, Cao đẳng**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung

<b>1.1. Tên học phần: GDQPAN 3 (Quân sự chung)</b>	<b>1.2. Tên tiếng Anh: Defense and security education 3</b>
<b>1.3. Mã học phần: TQ GDQPAN 003</b>	<b>1.4. Số tín chỉ: 2</b>
<b>1.5. Phân bố thời gian</b>	
- Lý thuyết:	14 tiết
- Thực hành	16 tiết
- Tự học:	60 tiết
<b>1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:</b>	
- Giảng viên phụ trách chính:	CN. Lê Thị Hiếu
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Dương Thế Công CN. Lê Trọng Đình Văn
<b>1.7. Điều kiện tham gia học phần:</b>	
- Học phần tiên quyết:	Giáo dục quốc phòng và an ninh 1
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

### 2. Mục tiêu

#### 2.1. Mục tiêu chung

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quân sự chung. Bao gồm: các nội dung cơ bản về chế độ sinh hoạt, học tập, nề nếp chính quy trong quân đội. Hiểu biết chung về bản đồ quân sự, quân binh chủng, điều lệnh đội ngũ, vũ khí công nghệ cao và ba môn quân sự phối hợp. Qua đó, nâng cao kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự. Góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

#### 2.2. Mục tiêu cụ thể

##### 2.2.1. Về kiến thức

Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về chế độ sinh hoạt học tập trong ngày, trong tuần; Chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại; Hiểu biết chung về các quân, binh chủng; Điều lệnh đội ngũ từng người có súng; Điều lệnh đội ngũ đơn vị; Bản đồ địa hình quân sự; Vũ khí công nghệ cao và ba môn quân sự phối hợp. Qua đó, rèn luyện tác phong nghiêm túc, ý thức tổ chức kỷ luật và kỹ năng quân sự.

### 2.2.2. Về kỹ năng

Hiểu được những kiến thức và kỹ năng cơ bản về quân sự chung. Biết vận dụng được các kiến thức đã học vào trong sinh hoạt, học tập và phòng thủ dân sự. Có kỹ năng phòng thủ dân sự và xử lý một số tình huống về quân sự.

### 2.2.3. Về thái độ

Sau khi học xong học phần sinh viên xác định được trách nhiệm, thái độ đúng đắn, không ngại khó, ngại khổ rèn luyện bản thân. Tích cực tham gia xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ QPAN khi có yêu cầu.

## 3. Chuẩn đầu ra (CLO)

### Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Biết được những kiến thức và kỹ năng cơ bản về quân sự chung
CLO2	Hiểu được nội dung cơ bản về điều lệnh quản lý bộ đội, về các quân, binh chủng trong quân đội, về bản đồ quân sự và phòng tránh vũ khí công nghệ cao.
CLO3	Thực hiện tốt các nội dung cơ bản về điều lệnh đội ngũ và ba môn quân sự phối hợp. Biết cách phòng tránh vũ khí công nghệ cao.
CLO4	Xây dựng được tác phong nhanh nhẹn, hình thành nếp sống có tổ chức, kỷ luật.
CLO5	Có kỹ năng quân sự và phòng thủ dân sự
CLO6	Sinh viên xác định được trách nhiệm, thái độ đúng đắn trong học tập GDQP&AN. Tích cực tham gia củng cố nền quốc phòng toàn dân. Sẵn sàng tham gia các hoạt động về QPAN khi có yêu cầu.

## 4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

**Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO**

<b>PLO</b>	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO 1	I	R	R	I	R	R	R	R	R
CLO 2	R	R	R	I	R	R	R	R	R
CLO 3		R	R		M	I	R	R	R
CLO 4	I	R	R	R	M	M	R	R	R
CLO 5	I	R	I	I	M	R	R	R	R
CLO 6	R	M	R	R	M	M	M	M	M
Tổng hợp học phần	R	M	R	R	R	M	R	R	R

*Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.*

## **5. Đánh giá**

*a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá*

**Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV**

<b>Thành phần đánh giá</b>	<b>Trọng số</b>	<b>Bài đánh giá</b>	<b>Trọng số con</b>	<b>Rubric (đánh dấu X nếu có)</b>	<b>Lquan đến CDR nào ở bảng 1</b>	<b>Hướng dẫn phương pháp đánh giá</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%	Đánh giá tất cả các bài từ 1 đến 8		X	CLO6	<i>Quan sát, theo dõi, điểm danh</i>
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	25%	A2.1. Kiểm tra một số nội dung về điều lệnh quản lý bộ đội và vũ khí công nghệ cao	50%		CLO1, CLO2	<i>Chấm bài viết</i>
		A2.2. Kiểm tra một số nội dung về điều lệnh đội ngũ và ba môn quân sự phối hợp	50%		CLO3	<i>Chấm thực hành</i>
A3. Đánh giá cuối kỳ	70%	Bài thi kết thúc học phần: Bao quát toàn bộ nội dung của tất cả các bài đã học.		X	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	<i>Thi vấn đáp và thực hành</i>

*Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.*

**b. Yêu cầu đối với học phần**

Sinh viên phải tham dự  $\geq 80\%$  số buổi của HP. Nếu nghỉ  $>20\%$  số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

**6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy**

**Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần**

Tuần/ Buổi (4tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/BT/TL)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CDR nào ở bảng 1	PP giảng dạy, tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CDR	Hoạt động học của SV (*)	Tên bài đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	<b>Bài 1. Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần.</b> 1.1. Ý nghĩa việc thực hiện chế độ làm việc, sinh hoạt, học tập công tác trong ngày, trong tuần của bộ đội. 1.2. Nội dung chế độ làm việc, sinh hoạt, học tập công tác trong ngày, trong tuần của bộ đội.	<b>2</b> 2/0/0/0	1.1. Biết được nội dung ý nghĩa thực hiện các chế độ sinh hoạt trong ngày, tuần của bộ đội 1.2. Hiểu được nội dung chế độ làm việc, sinh hoạt, học tập công tác trong ngày, trong tuần của bộ đội.	CLO1 CLO2 CLO4 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], bài giảng, máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (tài liệu [1]) - Phần chuẩn bị trên lớp: Thảo luận, trao đổi theo KH của GV	A2.1
2	<b>Bài 2: Chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại.</b> 2.1. Chế độ nề nếp chính quy 2.2. Bố trí trật tự nội vụ trong	<b>2</b> 2/0/0/0	2.1. Hiểu được các chế độ nề nếp chính quy trong quân đội 2.2. Biết được cách tổ chức, bố trí trật tự nội	CLO2 CLO4 CLO6	GV sử dụng tài liệu bài giảng, máy tính và projector hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (tài liệu [1])	A2.1

	doanh trại 2.3. Trách nhiệm của sinh viên học môn GDQP và AN		vụ trong doanh trại 2.3. Trình bày được trách nhiệm của sinh viên và hướng phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ			- Phân chuẩn bị trên lớp: Thảo luận, trao đổi theo KH của GV	
3	<b>Bài 3: Hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong quân đội</b> 3.1. Tổ chức và hệ thống tổ chức trong Quân đội nhân dân Việt Nam. 3.2. Lịch sử, truyền thống các quân, binh chủng	<b>4</b> 4/0/0/0	3.1. Hiểu được Tổ chức và hệ thống tổ chức trong Quân đội nhân dân Việt Nam 3.2. Trình bày được lịch sử, truyền thống các quân, binh chủng	CLO2 CLO3 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], bài giảng, máy tính và projector để hướng dẫn nội dung bài giảng	- Phân chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (tài liệu [1]) - Thảo luận, trao đổi theo KH của GV.	A2.1
4	<b>Bài 4: Điều lệnh đội ngũ từng người có súng</b> 4.1. Khám súng 4.2. Nghiệm, nghỉ quay tại chỗ có súng TLAK. 4.3. Động tác đặt súng, lấy súng TLAK 4.4. Động tác trao súng, nhận súng TLAK 4.5. Ngồi xuống đứng dậy, tiến lùi, qua phải, qua trái có súng	<b>4</b> 0/4/0/0	4.1. Biết được ý nghĩa các động tác điều lệnh đội ngũ từng người có súng. 4.2. Thực hiện tốt các động tác trong điều lệnh đội ngũ từng người có súng.	CLO3 CLO4 CLO6	Làm mẫu kết hợp với phân tích nội dung các động tác theo 3 bước: - Làm nhanh - Làm chậm có p/t - Làm tổng hợp	- Phân chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (tài liệu [1]) -Tuân thủ quy định thao trường - Quan sát GV thị phạm - Tích cực	A2.2.

	TLAK 4.6. Đeo súng, xuống súng TLAK 4.7. Treo súng, xuống súng TLAK					luyện tập	
5	<b>BÀI 5: Điều lệnh đội ngũ đơn vị</b> 5.1. Đội hình tiểu đội 5.2. Đội hình trung đội 5.3. Thực hành động tác ở cương vị tiểu đội trưởng và trung đội trưởng tập hợp đội ngũ đơn vị	<b>4</b> 0/4/0/0	5.1. Hiểu và vận dụng được các nội dung cơ bản của đội hình tiểu đội và trung đội 5.2. Biết được ý nghĩa và trường hợp vận dụng của đội ngũ đơn vị 5.3. Thực hành tốt Điều lệnh đội ngũ đơn vị	CLO1 CLO3 CLO4	Làm mẫu kết hợp với phân tích theo 3 bước: - Làm nhanh - Làm chậm có p/t - Làm tổng hợp	- Phân chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (tài liệu [1]) - Tuân thủ quy định thao trường - Quan sát GV thị phạm - Tích cực luyện tập	A2.2
6	<b>Bài 6: Hiểu biết chung về bản đồ địa hình quân sự</b> 6.1. Bản đồ địa hình 6.2. Sử dụng bản đồ địa hình	<b>4</b> 2/2/0/0	6.1. Nắm được khái niệm, ý nghĩa, đặc điểm, công dụng của các loại bản đồ địa hình. 6.2. Hiểu được cách chấp ghép, gián gấp và sử dụng bản đồ địa	CLO2 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], bài giảng, máy tính và projector để hướng dẫn nội dung bài giảng - GV hướng dẫn cách sử dụng bản đồ quân sự	- Phân chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (tài liệu [1]) - Chú ý quan sát theo HD của GV	A2.1

			hình.			- Tích cực nghiên cứu sử dụng	
7	<p><b>Bài 7: Phòng tránh địch tiên công bằng hỏa lực vũ khí công nghệ cao</b></p> <p>7.1. Khái niệm, đặc điểm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh</p> <p>7.2. Một số biện pháp phòng chống địch tiên công hỏa lực bằng công nghệ cao</p>	<p><b>4</b></p> <p>2/2/0/0</p>	<p>7.1. Hiểu được khái niệm, đặc điểm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh</p> <p>7.2. Thực hiện được một số biện pháp cơ bản phòng chống địch tiên công hỏa lực bằng công nghệ cao</p>	<p>CLO2</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector, để hướng dẫn nội dung bài giảng</p> <p>- GV hướng dẫn một số biện pháp cơ bản phòng tránh vũ khí công nghệ cao</p> <p>- Sử dụng video tư liệu về phòng chống VKCNC.</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (tài liệu [1])</p> <p>- Sinh viên chú ý lắng nghe, quan sát; nắm chắc nội dung cơ bản để vận dụng vào tập luyện ứng phó VKCNC.</p>	A2.2
8	<p><b>Bài 8: Ba môn quân sự phối hợp</b></p> <p>8.1. Điều lệ thi đấu</p> <p>8.2. Quy tắc thi đấu</p> <p>8.3. Thực hành luyện tập ba môn quân sự phối hợp</p>	<p><b>6</b></p> <p>2/4/0/0</p>	<p>8.1. Hiểu được điều lệ thi đấu</p> <p>8.2. Nắm được quy tắc thi đấu</p> <p>8.3. Thực hiện luyện tập và hội thao ba</p>	<p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<p>- GV sử dụng bài giảng, máy tính và projector để HD</p> <p>- GV thị phạm, hướng dẫn, luyện tập, thi đấu 3 môn quân sự phối</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (tài liệu [1])</p> <p>- SV chú ý</p>	A2.2



			môn quân sự		hợp.	lắng nghe, quan sát và tích cực tập luyện	
Theo lịch thi	Thi cuối kì		Tổng hợp những kiến thức cơ bản về quân sự chung	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	<i>Vấn đáp, thực hành</i>	<i>Theo lịch thi của nhà trường</i>	A3

**(\*) Ghi chú:**

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án ...); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

## 7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
<b>Giáo trình chính</b>				
1	Nguyễn Đức Đăng	2015	Giáo trình Giáo dục quốc phòng- an ninh (dành cho sinh viên đại học, cao đẳng tập 2.	NXB Giáo dục
<b>Sách, giáo trình tham khảo</b>				
1	Trương Đình Quý	2015	Điều lệnh quản lý bộ đội và Điều lệnh đội ngũ	NXB Giáo dục
2			Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT	Bộ giáo dục Đào tạo

## 8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường C	Máy chiếu, hệ thống âm thanh	01	Bài 1, 2, 3, 6,
2	Thao trường, bãi tập	Vũ khí trang bị (súng tiểu liên AK)	15	Bài 4, 5, 6, 7

## 9. Rubric đánh giá

*Quảng Bình, ngày....tháng....năm 2021*

**Trưởng khoa**

**Trưởng bộ môn**

**Người biên soạn**

**TS. Trần Thủy**

**ThS. Dương Thế Công**

**CN.Lê Thị Hiếu**